

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Chúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Đình Cóong

Bà Điều Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng, thư ký Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1977; tên gọi khác: Không; HKTT: ấp 03, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm: 1950 (đã chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1952; Bị cáo có 04 (bốn) người con, nhỏ nhất sinh năm 2015, lớn nhất sinh năm 1997;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 26/01/2022 bị Ủy ban nhân dân xã H Ph xử phạt hành chính 1.750.000 đồng về hành vi gây thương tích cho thành viên trong gia đình (tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 26/01/2022), bị can chấp hành xong ngày 31/5/2022.

Về nhân thân: Ngày 27/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện B Đ xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 15/2009/HSST, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2022 đến ngày 09/12/2022 thì được tại ngoại cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Hà Văn S, sinh năm: 1984: Địa chỉ: ấp 03, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – Có mặt.

Người có Qu lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977 - Có mặt.
 - Nguyễn Như Qu, sinh năm: 1968 – Có mặt.
- Cùng địa chỉ: ấp 03, xã H Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn T và ông Hà Văn S là hàng xóm ở gần nhà của nhau tại ấp 3, xã H Ph, huyện B Đ. Do nghi ngờ ông S trộm gà của mình nên khoảng 15 giờ ngày 16/9/2022, T đi bộ qua nhà ông S với mục đích đập phá tài sản của ông S cho bõ tức. T nhặt 01 đoạn cây gỗ dài 60cm, đường kính 04cm ở bên đường đi đến nhà ông S. T nhìn thấy 01 con chó, lông màu vàng, giống cái, nặng khoảng 13kg đang được xích tại cột gỗ bên hông nhà. T đi đến dùng 02 tay cầm cây gỗ mang theo đánh 01 cái hướng từ trên xuống trúng vào đầu con chó làm con chó chết ngay tại chỗ. Lúc này, T phát hiện trên tường nhà có gắn 01 thiết bị camera quan sát, cách mặt đất khoảng 03m, T đi đến dùng đoạn cây gỗ đập camera nhưng không được (do đoạn cây ngắn); T đi ra vườn nhặt 01 đoạn cây gỗ dài 1,5m, đường kính 04cm đập 01 cái trúng camera làm camera bị hư hỏng hoàn toàn. Sau đó, T vứt cây và đi về nhà. Trên đường về, thấy Nguyễn Như Qu đang chăn bò gần đó, T nói Qu mang chó về làm thịt.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 287/2022/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B Đ, xác định: Giá trị tài sản của 01 con chó lông màu vàng, giống cái, nặng khoảng 13kg tại thời điểm ngày 16/9/2022 trị giá 650.000đ; 01 camera quan sát nhãn hiệu VIKOTECH, model: VK-889T tại thời điểm ngày 16/9/2022 trị giá 1.767.000 đồng. Tổng tài sản định giá là 2.417.000đ

Cáo trạng số: 03/CTr-VKS ngày 29/12/2022 của VKSND huyện B Đ truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng và các vấn đề khác: Như nội dung bản cáo trạng

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Các hoạt động tố tụng, các Quyết định của cơ quan điều tra công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm Quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do nghi ngờ ông Hà Văn S trộm gà nhà mình nên ngày 16/9/2022 Trần Văn T qua nhà ông S và dùng 01 đoạn cây gỗ dài 60cm, đường kính 04cm đánh chết 01 con chó và dùng đoạn cây gỗ (dài 1,7m) đập 01 camera làm hư hỏng hoàn toàn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 287/2022/KL-HĐĐGTS ngày 27/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B Đ, xác định: Giá trị tài sản của 01 con chó lông màu vàng, giống cái, nặng khoảng 13kg tại thời điểm ngày 16/9/2022 trị giá 650.000đ; 01 camera quan sát nhãn hiệu VIKOTECH, model: VK-889T tại thời điểm ngày 16/9/2022 trị giá 1.767.000 đồng. Tổng tài sản định giá là 2.417.000đ

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Hủy hoại tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ của hành vi*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo là rất cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Ngày 27/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện B Đ xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 15/2009/HSST, bị cáo đã được xóa án tích. Ngày 26/01/2022 bị cáo tiếp tục bị Ủy ban nhân dân xã H Ph xử phạt hành chính 1.750.000 đồng về hành vi gây thương tích cho thành viên trong gia đình (tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC ngày 26/01/2022), bị can chấp hành xong ngày 31/5/2022. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo không được xem là có nhân thân tốt.

[5]. *Tình tiết giảm nhẹ*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị Hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự HĐXX. Do đó cần xem xét, cân nhắc để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính Quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt. Theo xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú thì gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế. Bị cáo đang điều trị bệnh GOUT mạn, u gout chân phải viêm khớp thái dương hàm tại bệnh viện quân y 175- B10 – khoa răng và. Bệnh viện Răng hàm mặt Trung ương tại thành phố HCM nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6]. *Trách nhiệm dân sự*:

+ Trong quá trình điều tra bị hại Hà Văn S đã nhận 7.000.000đ (bảy triệu đồng) tiền bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

+ Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị H trình bày số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bị cáo đã tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là tài sản chung của bà và bị cáo bỏ ra bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên bà H không yêu cầu bị cáo phải trả lại ½ số tiền trên cho bà. Vì vậy HĐXX không xét.

[7]. *Về vật chứng*:

+ Đối với 01 camera quan sát nhãn hiệu VIKOTECH, model: VK-889T đã bị hủy hoại không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 con chó lông màu vàng, giống cái, nặng khoảng 13kg, CQCSĐT không thu hồi được nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8]. *Về các vấn đề khác*:

Đối với Nguyễn Như Qu, có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nhưng xét thấy giá trị tài sản không lớn, có nhân thân tốt, chưa đến mức xử

lý về hình sự. Ngày 14/12/2022 CQCSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức án đối với bị cáo, và các vấn đề khác là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2022 đến ngày 09/12/2022. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã H Ph giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 camera quan sát nhãn hiệu VIKOTECH, model: VK-889T; 01 Cây gỗ dài 60cm, đường kính 04cm; 01 cây gỗ dài 1,7m, đường kính 04cm.

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007827 ngày 23/12/2022).

3. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về Qu kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lâm Thị Chức